

Số: 71/2025/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 29 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 105/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị N, sinh ngày 01/01/1990. Địa chỉ ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Thạch Sa R, sinh năm 1985. Địa chỉ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Thạch Thị N và bị đơn ông Thạch Sa R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Thạch Thị N và ông Thạch Sa R thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Thạch Thị N và ông Thạch Sa R thống nhất có 01 con chung tên Thạch Ngọc R1, sinh ngày 16/11/2008; bà Thạch Thị N đồng ý giao con chung tên Thạch Ngọc R1, sinh ngày 16/11/2008 cho ông Thạch Sa R được quyền tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn (phù hợp với nguyện vọng của cháu Thạch Ngọc R1). Bị đơn ông Thạch Sa R không yêu cầu bà Thạch Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, về nợ chung: Bà Thạch Thị N và ông Thạch Sa R xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Bà Thạch Thị N và ông Thạch Sa R mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; nhưng bà Thạch Thị N tự nguyện chịu án phí thay ông Thạch Sa R 75.000 đồng. Như vậy, bà Thạch Thị N phải chịu tổng cộng 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003051 ngày 12/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho bà N tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Truyền